

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 287/2024/HS-ST

Ngày: 21-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tiến

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Thắm;
- Ông Đỗ Minh Tùng.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đặng Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Đỗ Thiện Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 15 và 21 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 300/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 290/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2024, đối với bị cáo:

Võ Văn K, sinh năm 1990, tại tỉnh Đồng Tháp; nơi đăng ký thường trú: Ấp PTB, xã PTA, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp; chỗ ở: Khu phố PN, phường HL, thành phố BC, tỉnh Bình Dương; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Công nhân; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 11/12; con ông Võ Văn T, sinh năm 1969 và bà Phan Thị BS, sinh năm 1966; bị cáo có vợ là Phạm Kim N, sinh năm 1996 và có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không. Ngày 10/10/2023, bị can bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa

- **Bị hại:** Ông Võ Văn T, sinh năm 1991 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

- Ông Võ Văn H, sinh năm 1970 – cha ruột;
- Bà Nguyễn Thị Hoa T, sinh năm 1970 – mẹ ruột;

Người đại diện theo uỷ quyền của ông H, bà T: Bà Võ Thị Hồng L, sinh năm 1989. Theo Giấy uỷ quyền ngày 07/8/2020. Xin vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Ấp PTB, xã PTA, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người có quyền và nghĩa vụ có liên quan:* Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1987; đăng ký thường trú: Xóm 17, xã PT, huyện YT, tỉnh Nghệ An; tạm trú: Số 37/7, khu phố 7, phường LB, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Văn K có giấy phép lái xe hạng A1 số AN000192 do Sở giao thông vận tải tỉnh An Giang cấp ngày 02/3/2010. Võ Văn K và Võ Văn T là anh em chú bác ruột với nhau. Cả hai cùng ở trọ tại nhà trọ Thanh Tâm thuộc khu phố Phú Nghị, phường Hòa Lợi, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 10 giờ ngày 02/8/2020, T và K cùng nhau uống rượu tại phía trước dãy phòng trọ, nhà trọ Thanh Tâm. Sau đó, K điều khiển xe mô tô, biển số 66G1-277.78 chở T đi thăm người thân ở khu vực thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Sau đó, cả hai đi đến khu vực ngã ba Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một uống nước, rồi K điều khiển xe mô tô biển số 66G1-277.78 chở T lưu thông trên đoạn đường ĐT741 đi về phòng trọ theo hướng từ ngã ba Phú Hòa đến ngã tư giao nhau với đường NE8. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi về đến đoạn đường ĐT741 thuộc khu phố Phú Nghị, phường Hòa Lợi, K điều khiển xe chạy trên làn đường xe mô tô, song song cùng chiều với xe ô tô đầu kéo biển số 51C-932.73, kéo theo Rơ moóc biển số 51R-197.76 do anh Nguyễn Văn C điều khiển đang chạy trên làn đường xe ô tô tải. Lúc này, phía trước cùng chiều trên làn đường xe mô tô có 01 xe mô tô (không rõ biển số) do 01 người đàn ông điều khiển chở 01 người phụ nữ (không rõ lai lịch) ngồi sau, chạy phía trước cùng chiều, K đã điều khiển xe mô tô biển số 66G1-277.78 lấn sang làn đường xe ô tô tải vượt bên trái xe mô tô này thì va chạm vào bên hông phải xe ô tô đầu kéo biển số 51C-932.73, kéo theo Rơ moóc biển số 51R-197.76, làm T rơi xuống bị bánh xe của Rơ moóc biển số 51R-197.76 va chạm văng về phía trước nằm trên làn đường xe mô tô; xe mô tô biển số 66G1-277.78 cùng K văng qua phải trúng vào người phụ nữ (ngồi sau xe mô tô không rõ biển số) làm người này rơi xuống đường. Tai nạn xảy ra, T tử vong tại hiện trường, K bị bất tỉnh, còn người đàn ông và người phụ nữ không bị thương tích gì đã tiếp tục điều khiển xe chở nhau chạy đi. Riêng C không biết điều khiển xe va chạm gây tai nạn nên tiếp tục điều khiển xe đến công ty Kumho thuộc Khu công nghiệp Mỹ Phước 3, thành phố Bến Cát. Sau đó, chị Phạm Thị Kim N là vợ của K, được người dân thông báo đến hiện trường đưa K đến Bệnh viện đa khoa Mỹ Phước khám và băng bó vết thương. Sau đó, K về quê ở tỉnh Đồng Tháp, đến ngày 07/8/2020, K đến Cơ quan Công an để làm việc.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô, hiệu Yamaha Exciter, biển số 66G1-277.78, dung tích 149cm³; 01 xe ô tô đầu kéo biển số 51C-932.73, kéo theo Rơ moóc biển số 51R-197.76. (Bút lục số 17, 26)

Theo Biên bản khám nghiệm hiện trường: (Bút lục 11-12)

- Hiện trường là đoạn đường thẳng, được trải nhựa bằng phẳng, tầm nhìn lái xe không bị che khuất. Lấy lề phải hướng các phương tiện lưu thông từ ngã ba Phú Hòa đến Ngã tư NE8 - ĐT741 làm lề chuẩn. Hiện trường để lại như sau:

+ Vết hằn vỏ xe mô tô biển số 66G1-277.78 nằm trong làn đường dành cho xe mô tô dài 8,6 mét. Đầu vết hằn cách lề chuẩn 2,3 mét. Điểm cuối vết hằn vỏ xe cách lề chuẩn 1,7 mét và cách chân trái nạn nhân là 9,2 mét.

+ Vết cày xe mô tô biển số 66G1-277.78 dài 13,6 mét, đầu vết cày cách lề chuẩn là 1,8 mét và cách điểm cuối vết hằn là 1,2 mét.

+ Nạn nhân chết trong tư thế nằm sấp tại hiện trường, đầu nạn nhân cách lề chuẩn là 0,8 mét, chân nạn nhân cách lề chuẩn là 2,2 mét.

+ Xe mô tô biển số 66G1-277.78 ngã qua bên trái, có trục trước nằm cách lề chuẩn 1,7 mét và cách đầu nạn nhân là 3,8 mét. Trục sau xe mô tô cách lề chuẩn 2,3 mét.

Theo Biên bản khám nghiệm phương tiện: (Bút lục 14-15)

- Dấu vết để lại trên xe mô tô biển số 66G1-277.78: Xây xát đầu tay cầm bên trái; xây xát gương chiếu hậu bên trái; xây xát phía bên trái mặt nạ, xây xát cánh búng trái; cong gác chân phía trước bên trái hướng từ sau ra trước; cong gác chân phía sau bên trái hướng ra trước.

- Xe ô tô đầu kéo biển số 51C-932.73, kéo theo Rơ moóc biển số 51R-197.76 để lại dấu vết: Mặt lăn và mặt ngoài lốp bánh ngoài bên phải 02 trục có dấu vết dịch vàng bắn bám dính ngã màu nâu; mặt ngoài bánh trong phải trục sau có vết bắn bám dính màu nâu đã khô; mặt trong đầu phải khung cản sau có nhiều vết dịch bắn bám dính.

Theo Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 608 ngày 06/8/2020, kết luận giám định số 163 ngày 06/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Nguyên nhân chết của Võ Văn T là do đa chấn thương, chấn thương sọ não; nồng độ cồn trong máu: 118,89 mg/100ml. (Bút lục số 23-24)

Tại Cơ quan điều tra, Võ Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của K phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án. K khai: Nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông là do K điều khiển xe mô tô, biển số 66G1-277.78, vượt xe không đảm bảo an toàn, gây tai nạn giao thông. Trước khi xảy ra tai nạn giao thông, K có uống rượu cùng với Võ Văn T nhưng đã điều khiển xe chở Tấn tham gia giao thông. (Bút lục số 142, 155)

Về xử lý vật chứng: Ngày 24/9/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Cát tiến hành giao trả:

- 01 xe ô tô đầu kéo biển số 51C-932.73 kèm theo Rơ moóc biển số 51R-197.76 do Công ty cổ phần Minh Phương Logistics, địa chỉ: số 33A Trường Sơn, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh đứng tên đăng ký, cho người đại diện hợp pháp là anh Đặng Sơn (sinh năm 1994, nơi đăng ký thường trú: Tổ 7, khu phố 3, thị trấn Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai).

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, màu xanh bạc, biển số 66G1-277.78 cho Võ Văn K.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Võ Văn K bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 40.000.000 đồng. Tuy nhiên, đại diện gia đình bị hại không nhận tiền bồi thường từ bị cáo, không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Anh Nguyễn Văn C đã bồi thường cho chị Võ Thị Hồng L là đại diện hợp pháp của gia đình Võ Văn T số tiền 65.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 265/CT-VKS-BC ngày 16/9/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Võ Văn K về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Qua xét hỏi và tranh luận, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Võ Văn K từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo Võ Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi đúng như nội dung Cáo trạng truy tố, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo không có tranh luận gì với đại diện Viện Kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, của cơ quan Công an thành phố Bến Cát, của Kiểm sát viên và của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 02/8/2020, Võ Văn K đã có hành vi điều khiển xe mô tô, biển số 66G1-277.78 chở anh Võ Văn T, chạy trên đường ĐT741 theo hướng từ ngã ba Phú Hòa đến ngã tư DT741-NE8, đến đoạn đường thuộc khu phố Phú Nghị, phường Hòa Lợi, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương, thì vượt bên trái 01 xe mô tô (không rõ biển số, người điều khiển) đang lưu thông phía trước cùng chiều, lấn sang làn đường xe ô tô tải, dẫn đến va chạm với xe ô tô đầu kéo biển số 51C-932.73, kéo theo Rơ moóc biển số 51R-197.76 do Nguyễn Văn C điều khiển chạy song song cùng chiều trên làn đường xe ô tô tải gây tai nạn giao thông. Tai nạn xảy ra làm Tấn tử vong tại hiện trường.

Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, sơ đồ hiện trường tai nạn và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi của bị cáo vi phạm khoản 2 Điều 14 Luật Giao thông đường bộ năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2018) và gây hậu quả thiệt hại về tính mạng cho bị hại. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến đến sự an toàn của các phương tiện lưu thông, xâm phạm tính mạng, sức khỏe của người dân và gây lo lắng cho người tham gia giao thông. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; ngoài ra bị cáo bồi thường, khắc phục thiệt hại cho gia đình bị hại nhưng gia đình bị hại không nhận tiền bồi thường theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu.

[6] Về áp dụng hình phạt.

Xét thấy, hành vi chủ quan, thiếu ý thức khi tham gia giao thông, vi phạm quy tắc an toàn giao thông của bị cáo đã gây ra hậu quả chết người cho bị hại. Đối với hành vi phạm tội của bị cáo cần phải áp dụng hình phạt tương ứng với tính chất mức độ hành vi bị cáo đã thực hiện. Tuy nhiên, xét bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự do đó không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, sống có ích cho xã hội.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Gia đình bị hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về tính mạng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Văn C đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 65.000.000 đồng. Ông C không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng:

Ngày 24/9/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Cát tiến hành giao trả:

- 01 xe ô tô đầu kéo biển số 51C-932.73 kèm theo Rơ moóc biển số 51R-197.76 do Công ty cổ phần MP Logistes, địa chỉ: số 33A Trường Sơn, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh đứng tên đăng ký, cho người đại diện hợp pháp là anh Đặng S.

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, màu xanh bạc, biển số 66G1-277.78 cho Võ Văn K.

Việc xử lý vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Cát là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật.

[10] Xét lời đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về tội danh, điều luật và mức hình phạt là phù hợp nên chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Võ Văn K phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt và điều luật áp dụng:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Võ Văn K 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Thời hạn thử thách là 03 năm 04 tháng tính từ ngày tuyên án.

Trong thời gian thử thách, bị cáo K được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Giao bị cáo Võ Văn K cho Ủy ban nhân dân phường Hoà Lợi, thành phố Bến Cát giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì Ủy ban nhân dân phường nơi được giao để giám sát phải thông báo cho Cơ quan Thi hành án hình sự thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương để tiến hành thủ tục theo quy định tại Điều 68 và Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

3. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

4. Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong.

5. Về án phí:

Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23, 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Võ Văn K phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Những người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ có liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Minh Tùng

Nguyễn Thị Thắm

Nguyễn Văn Tiến